

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 97/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly và thỏa thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu:

- Chị Y H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn C, xã S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn C, xã S, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Y H và anh Hoàng Văn M tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2020, được UBND xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum (Nay là UBND xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi) cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng mấy tháng gần đây vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cả hai nhận thấy không còn tiếng nói chung, thường xuyên xảy cãi vã dẫn đến hôn nhân không được hạnh phúc. Anh M và chị H cũng đã trao đổi, hòa giải nhiều lần nhưng không thành, đến nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn. Nay cả hai thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được chấp nhận theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

[2] Về con chung: có 01 (một) con chung tên là Hoàng Thị Bảo A, sinh ngày 27/4/2022. Anh M, chị H thống nhất giao cho bố là Hoàng Văn M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Anh Hoàng Văn M không yêu cầu chị Y H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Y H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Y H nhận nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), để nộp ngân sách nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Y H và anh Hoàng Văn M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con chung là Hoàng Thị Bảo A, sinh ngày 27/4/2022 cho anh Hoàng Văn M được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Anh Hoàng Văn M không yêu cầu chị Y H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Y H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Người yêu cầu tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Y H nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Y H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002816, ngày 09/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 11 –Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11- Quảng Ngãi;
- UBND xã Đăk Kan, t. Quảng Ngãi;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phụng